

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐẢO
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 41/2019/HS-ST
Ngày 16 tháng 8 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Vân Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Chuyên;

- Ông Dương Văn Vườn.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hải Yến - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Đảo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên toà:
Bà Lê Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2019/HS-ST ngày 19 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 41/2019/HSST- QĐ ngày 29 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Đinh Văn Q, sinh ngày 10/2/1982 tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn S và bà Trần Thị T; có vợ: Trần Thị H; con: có 3 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/4/2019 đến nay (có mặt).

Người bị hại:

- Chị Trương Thị O, sinh năm 1992 (có mặt);

- Anh Trần Công Đ, sinh năm 1985 (có mặt);

- Cháu Trần Gia H, sinh năm 2017 (vắng mặt);

Đều trú tại: Thôn P, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Trần Gia H: Chị Trương Thị O, sinh năm 1992 (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị H, sinh năm 1987; trú tại: xã V, huyện M, Thành Phố Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h20' ngày 10/02/2019 Đinh Văn Q có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 260165003935 do Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 26/8/2016 điều khiển xe ô tô BKS 88D - 00766, chở anh Đinh Văn T đi từ quán Alibaba thuộc thôn Núc Hạ, xã Hồ Sơn ra đường tỉnh lộ 302 theo hướng xã Hồ Sơn đi xã Tam Quan. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn Cầu Tre, xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, Q điều khiển xe ô tô đi với tốc độ khoảng 65 đến 70km/h đi lấn sang phần đường dành cho xe đi ngược chiều, bên trái theo hướng đi của Q. Do đã uống rượu và không làm chủ tốc độ, không chú ý quan sát Q đã đâm vào xe mô tô BKS 88H - 24546 do anh Trần Công Đ điều khiển chở phía sau là chị Trương Thị O và cháu Trần Gia H đi theo hướng từ xã Hồ Sơn đi xã Đại Đình (ngược chiều với xe của Q) làm cả ba bị ngã ra đường. Do hoảng loạn nên Q đã đánh vô lăng quay ngược lại so với hướng đi ban đầu. Hậu quả: Anh Đ bị xây sát da vùng cẳng tay trái, sưng nề vùng đùi trái, chảy máu vùng cẳng chân trái, gãy xương đùi trái, gãy ngành trên xương mu trái phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc và Bệnh viện Viện Đức từ ngày 10/02/2019 đến ngày 28/02/2019 thì ra viện. Chị O bị gãy 1/3 giữa xương đùi trái, dập nhu mô gan phải, phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc và Bệnh viện Việt Đức từ ngày 10/02/2019 đến ngày 21/02/2019 thì ra viện. Cháu H bị xây sát da vùng mặt tay, chân, chảy máu tai bên trái, sưng nề rách da vùng cẳng, gãy rạn xương hàm dưới vùng cằm phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc từ ngày 10/02/2019 đến ngày 14/02/2019 thì ra viện, xe ô tô và xe mô tô đều bị hư hỏng.

Tại thời điểm xảy ra sự việc cơ quan CSĐT Công an huyện Tam Đảo đã tiến hành đo nồng độ cồn đối với Đinh Văn Q, kết quả xác định Đinh Văn Q có nồng độ cồn trong hơi thở là 0.467mg/L.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích của cháu Trần Gia Hân số 99/TgT ngày 03/4/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Dấu hiệu chính qua giám định: Gãy rạn xương hàm dưới vùng cằm, xếp: 09%; ít sẹo vết thương phần mềm; xếp 03%; mất răng số 2 hàm trên bên trái (chưa lắp răng giả); xếp 1,5%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là 13 % (Mười ba phần trăm) theo nguyên tắc cộng lùi”.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích của chị Trương Thị O số 100/TgT ngày 03/4/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Dấu hiệu chính qua giám định: Gãy 1/3 xương đùi trái sau phẫu thuật còn

PTKHX, xẹp 22%; sẹo mổ mặt ngoài đùi trái xẹp 08%; chấn thương gan sau điều trị đã ổn định, xẹp 06%; ít sẹo vết thương phần mềm, xẹp 02%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là 34% (Ba mươi tư phần trăm) theo nguyên tắc cộng lùi”.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích của anh Trần Công Đ số 98/TgT ngày 03/4/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Dấu hiệu chính qua giám định: Gãy 1/3 xương đùi trái sau phẫu thuật còn PTKHX, xẹp 27%; vỡ chậu mu hai bên, xẹp 17%; sẹo mổ mặt ngoài đùi trái xẹp 08%; ít dịch màng phổi hai bên, xẹp nhu mô thùy dưới hai phổi, xẹp 07%; gãy mắt cá trong chân trái, xẹp 07%; chấn thương gan độ II sau điều trị đã ổn định, xẹp 07%; chấn thương thận phải độ I sau điều trị đã ổn định, xẹp 07%; nhiều sẹo vết thương phần mềm đã mô tả trên, xẹp 07%; vỡ mỏm ngang bên trái L3, xẹp 03%; Gãy xương sườn số IV bên trái, xẹp 04%; vỡ ngành ngòai mu và toác khớp mu không có trong danh mục xẹp tỷ lệ phần trăm thương tích. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là 64% (Sáu mươi tư phần trăm) theo nguyên tắc cộng lùi”.

Tại biên bản định giá tài sản ngày 15/03/2019 và Kết luận định giá tài sản số 141a cùng ngày của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Tam Đảo đối 01 xe mô tô BKS 88H1 - 24546 nhãn hiệu Airblade, tài sản đã cũ, đã qua sử dụng kết luận: Giá trị thiệt hại của tài sản là 6.000.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo cùng gia đình đã đến thăm hỏi và bồi thường cho anh Đ, chị O và cháu H là bị hại tổng số tiền 190.000.000đ bao gồm tiền thuốc men, chi phí tại bệnh viện là 150.000.000đ, tiền khám và điều trị về sau 30.000.000đ, tiền sửa chữa xe 10.000.000đ. Sau khi nhận đủ tiền anh Đ, chị O không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Q.

Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 xe ô tô BKS 88D - 00766, nhãn hiệu Kia, mang tên chị Trần Thị H là vợ của Q. Quá trình điều tra xác định xe ô tô trên là tài sản hợp pháp của vợ chồng Q, Q đã bồi thường cho gia đình anh Đ, anh Đ không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự. Ngày 17/7/2019 Viện kiểm sát đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị H là phù hợp.

- Đối với 01 đĩa DVD được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn trả lại theo kết luận giám định có lưu giữ hình ảnh video liên quan đến vụ án cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng B2 của Đinh Văn Q xét thấy cần trả lại cho Quang nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade, BKS 88H1- 24546, qua điều tra xác định là xe của anh Trần Công Đ. Ngày 17/7/2019 Viện kiểm sát đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Đ là phù hợp.

- Đối với 01 đăng ký xe ô tô BKS 88D - 00766 mang tên Trần Thị H và 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô BKS 88D - 00766 là các giấy tờ hợp pháp của xe ô tô BKS 88D - 00766 nên ngày 20/02/2019, cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H là phù hợp.

Tại Cáo trạng số 43/CT- VKSTĐ ngày 18/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đã truy tố Đinh Văn Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo, người bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại, người làm chứng khai phù hợp với nội dung Bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn khai nhận như đã khai tại Cơ quan điều tra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Bản cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Phạt bị cáo Q tù 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Ngoài ra, còn xác nhận về bồi thường dân sự, đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện và giám định thương tích người bị hại cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 14h20' ngày 10/02/2019 Đinh Văn Q có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 260165003935 do Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày

26/8/2016 điều khiển xe ô tô tải BKS 88D - 00766, chở anh Đinh Văn T đi từ quán Alibaba thuộc thôn Núc Hạ, xã Hồ Sơn ra đường tỉnh lộ 302 theo hướng xã Hồ Sơn đi xã Tam Quan. Khi đến đoạn đường thuộc thôn Cầu Tre, xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, Q điều khiển xe ô tô đi với tốc độ khoảng 65-70km/h đi lấn sang phần đường dành cho xe đi ngược chiều, bên trái theo hướng đi của mình. Do Q uống rượu và không làm chủ tốc độ, không chú ý quan sát đã đâm vào xe mô tô BKS 88H – 24.546 do anh Trần Công Đ điều khiển chở phía sau là chị Trương Thị O và cháu Trần Gia H. Hậu quả: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại của cháu H là 13 %, chị O là 34%, anh Đ là 64%. Tại thời điểm xảy ra tai nạn nồng độ cồn của Đinh Văn Q còn trong hơi thở là 0.467mg/L.

Hành vi của Đinh Văn Q đã vi phạm khoản 8 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

Khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định: “8. Điều khiển xe ô tô... trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”.

Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định: “1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Từ những phân tích trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đinh Văn Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự quy định:

“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

....

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định,...”;

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây thương tích cho nhiều người bị hại. Hiện nay tình hình tai nạn giao thông đang là vấn đề toàn xã hội quan tâm, nguyên nhân chủ yếu của tình hình tai nạn giao thông gia tăng đó là người tham gia giao thông không chấp hành nghiêm chỉnh Luật giao thông đường bộ. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 10 năm tù nên theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm rất nghiêm trọng. Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt vì chưa có tiền án, tiền sự. Vụ án này, nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông là do lỗi hoàn toàn của bị cáo, điều khiển phương tiện tham gia giao thông trong tình trạng có sử dụng rượu, trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, khi tham gia giao thông bị cáo không đi bên phải theo chiều đi của mình, không đi đúng làn đường, phần đường quy định, gây tai nạn thiệt hại sức khỏe cho nhiều người bị hại. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù ở trên mức khởi điểm của khung hình phạt mà điều luật quy định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; “Sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại” để giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không hành nghề lái xe, hành vi phạm tội bị cáo gây ra lỗi vô ý nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Cần xác nhận bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình anh Đ, chị O, cháu H tổng số tiền 190.000.000đ Sau khi nhận đủ tiền anh Đ, chị O không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Cần xác nhận Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại 01 xe ô tô BKS 88D - 00766, 01 đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô mang tên chị Trần Thị H cho chị H; 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade, BKS 88H1-24546 cho anh Trần Công Đ. Sau khi nhận lại tài sản chị H, anh Đ không có ý kiến gì. Đối với 01 đĩa DVD được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn trả lại theo kết luận giám định có lưu giữ hình ảnh video liên quan đến vụ án cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Cần trả lại cho Q 01 giấy phép lái xe hạng B2 nhưng

tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Đinh Văn Q 03(ba) năm 03(ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 11/4/2019).

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Trả lại cho Đinh Văn Q 01 giấy phép lái xe hạng B2 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 13/8/2019).

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Đinh Văn Q phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Trại tạm giam-CA Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Chi cục thi hành án Tam Đảo;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Vân Hồng

